

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2020/HS-ST

Ngày: 17/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thiết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chiến.

Ông Đặng Văn Tàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2020/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Doãn T, sinh năm 1999 tại xã NM, huyện QO, thành phố Hà Nội; ĐKKHKT Nơi cư trú: Xóm C, thôn PM, xã NM, huyện QO, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; văn hóa 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Doãn H, sinh năm 1973 và bà: Lương Thị T, sinh năm 1976; Chưa có vợ.

Theo danh bản, chỉ bản số 210 lập ngày 01/9/2020, tại Công an huyện TT thì bị cáo không có tiền án tiền sự:

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Người làm chứng:

Anh Kiều Văn H, sinh năm 1994, địa chỉ: thôn LT, xã ĐX, huyện QO, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Doãn T là người sử dụng ma túy Ketamine (thường gọi là ma túy “Ke”) và ma túy MDMA (thường gọi là ma túy “Kẹo”). Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30/8/2020, T đang ở xã PC, huyện QO, thành phố Hà Nội thì nhận được cuộc điện thoại từ một người đàn ông không quen biết có số thuê bao 0382.045.481 gọi vào số thuê bao 0369.866.873 của T hỏi mua ma túy “Ketamine” và ma túy “Kẹo”. T đồng ý bán ma túy cho người đàn ông này với giá 5.100.000 đồng và hẹn giao dịch mua bán tại gần nhà nghỉ BLUE BIRD thuộc thôn 3, xã TH, huyện TT, thành phố Hà Nội. Sau đó T thuê taxi đi đến khu vực xã LY, huyện HĐ, thành phố Hà Nội để mua ma túy. T đi bộ đến đoạn đường gần khu chợ LY gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi mua được 02 gói ma túy “Ketamine” có khối lượng 1,395 gam và 04 viên ma túy “Kẹo” có khối lượng 1,417 gam với giá 4.400.000 đồng. Sau đó T quay lại xe taxi và đi thẳng về nhà nghỉ BLUE BIRD để giao dịch mua bán. Khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, T ngồi trên xe Taxi đợi người mua ma túy đến thì bị tổ tuần tra kiểm soát của Đại đội 2, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội phối hợp với đội CSGT số 11, phòng PC08 - Công an thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) gói ni lông màu trắng kích thước (2 x 3) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, thu trong lòng bàn tay trái T đang cầm khi bị kiểm tra; 01 (một) gói ni lông màu trắng kích thước (4 x 6) cm bên trong chứa 04 (bốn) viên nén hình tam giác có in hình đầu lâu màu xanh và 01 (một) gói ni lông màu trắng kích thước (2 x 3) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, thu tại chỗ để chân ghế sau bên trái xe ô tô Taxi biển kiểm soát 30F - 13430. Ký hiệu mẫu A1.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Sêri 1: 353141114973790, số Sêri 2: 353141119973795 chứa 01 sim điện thoại mang số thuê bao 0369.866.873, đã qua sử dụng.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe VIOS E, màu sơn: nâu vàng BKS 30F - 134.30 số khung: 9F33J5034013, số máy: 2NRX273695.

Tại Bản kết luận giám định số 7910/KLGD- PC09 ngày 06/9/2020 của Phòng PC09 - CATP Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong 02 (hai) gói ni lông có tổng khối lượng: 1,395 gam là ma túy loại Ketamine.

- 04 (bốn) viên nén màu xanh có tổng khối lượng: 1,417 gam ma túy loại MDMA.

Căn cứ Điều 5 Chương I Nghị định 19/2018 ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 “Việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy trong trường hợp các chất ma túy không được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của một trong các điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật hình sự năm 2015”:

Tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng của từng chất ma túy so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là:

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của ma túy MDMA so với mức tối thiểu đối với ma túy quy định tại điểm 1 khoản 2 điều 251 là 28,34% (1,417 gam so với 05 gam).

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của ma túy khác ở thể rắn so với mức tối thiểu đối với ma túy quy định tại điểm n khoản 2 điều 251 là 6,975% (1,395 gam so với 20 gam).

Cộng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của ma túy MDMA và KETAMINE với nhau để xác định tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của cả hai chất ma túy là: $28,34\% + 6,975\% = 35,315\%$ (thuộc trường hợp dưới 100%) nên hành vi của Nguyễn Doãn T đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1, Điều 251 BLHS

- Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi bán ma túy cho T, T không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể ở đâu, việc mua bán diễn ra trên đường vào ban đêm, ngoài lời khai của T không có tài liệu khác chứng minh việc mua bán ma túy. Do đó Cơ quan CSĐT - Công an huyện TT không có căn cứ để xác minh làm rõ.

- Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0382.045.481 hỏi mua ma túy của T ngày 31/8/2020, T không biết rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể. Kết quả Thu giữ thư tín, điện tín tại Tập đoàn công nghiệp viễn thông Quân đội Viettel đối với thuê bao 0382.045.481 thông tin về người đăng ký là anh Hà Thanh Q, sinh ngày 28/9/1984, số CMTND: 001084020115, địa chỉ: thôn PN - xã PK - huyện TT - TP Hà Nội. Anh Q có số căn cước công dân 001084020215, nhưng không đăng ký số thuê bao trên và cũng không biết ai là người đã sử dụng thông tin cá nhân của anh để đăng ký số sim trên. Do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện TT không có thông tin, tài liệu để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe ô tô taxi nhãn hiệu TOYOTA, loại xe VIOS E, BKS 30F - 134.30, là chủ sở hữu của anh Kiều Văn H lái xe taxi hãng taxi XM. T không trao đổi, thỏa thuận gì về việc mua và bán ma túy với anh H. Anh H không biết T đi mua ma túy sau đó cất giấu trong người đi bán. Vì vậy không có căn cứ để thu giữ xe ô tô taxi cũng như xử lý đối với anh H nên Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô trên cho anh H.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Doãn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Doãn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 251; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và tang vật thu giữ được. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Doãn T là đối tượng nghiện ma túy nên bị

cáo đã mua ma túy về vừa để sử dụng và bán lại để kiếm lời. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30/8/2020 sau khi có người hỏi mua ma túy bị cáo đã bắt taxi đi đến khu vực xã LY, huyện HĐ, thành phố Hà Nội mua được 02 gói ma túy “Ketamine” có khối lượng 1,395 gam và 04 viên ma túy “Kẹo” có khối lượng 1,417 gam với giá 4.400.000 đồng, sau đó đi thẳng về nhà nghỉ BLUE BIRD để bán với giá 5.100.000 đồng. Khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày Trong khi ngồi trên xe Taxi đợi người mua ma túy đến thì bị tổ tuần tra kiểm soát của Đại đội 2, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội phối hợp với đội CSGT số 11, phòng PC08 - Công an thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 7910/KLGD- PC09 ngày 06/9/2020 của Phòng PC09 - CATP Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong 02 (hai) gói ni lông có tổng khối lượng: 1,395 gam là ma túy loại Ketamine.

- 04 (bốn) viên nén màu xanh có tổng khối lượng: 1,417 gam ma túy loại MDMA.

Với hành vi trên của bị cáo đã thực hiện thì bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn chính xác đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, làm tăng các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an xã hội, xâm hại đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm và trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Những hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là hiểm họa cho quốc gia cần phải được xử lý nghiêm, bởi đây là loại tội phạm đang bị xã hội lên án và tích cực đấu tranh phòng ngừa nhằm loại trừ nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình có công với cách mạng ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được viện dẫn Hội đồng xét xử thấy cần áp

dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục phòng ngừa chung như mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung; theo quy định tại khoản 5, điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”

Xét hoàn cảnh của bị cáo là con nghiện, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi bán ma túy cho T và người đàn ông sử dụng số điện thoại 0382.045.481 hỏi mua ma túy của T, T không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể ở đâu, việc mua bán ma túy diễn ra trên đường vào ban đêm, Kết quả Thu giữ thư tín, điện tín tại Tập đoàn công nghiệp viễn thông Quân đội Viettel đối với thuê bao 0382.045.481 là anh Hà Thanh Q, địa chỉ: thôn PN, xã PK, huyện TT, thành phố Hà Nội. Anh Q không đăng ký số thuê bao trên và cũng không biết ai là người đã sử dụng thông tin cá nhân của anh để đăng ký số sim trên và ngoài lời khai của T không có tài liệu khác chứng minh việc mua bán ma túy. Do đó Cơ quan điều tra không có thông tin, tài liệu để tiếp tục điều tra làm rõ nên Hội đồng không đề cập.

Về vật chứng:

Chiếc xe ô tô taxi nhãn hiệu TOYOTA, loại xe VIOS E, màu sơn: nâu vàng, BKS 30F - 134.30, số khung: 9F33J5034013, số máy: 2NRX273695, là chủ sở hữu của anh Kiều Văn H. T không trao đổi, thỏa thuận gì về việc đi mua và bán ma túy với anh H và anh H không biết T đi mua ma túy về đi bán. Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô trên cho anh H nên Hội đồng không xét.

Số ma túy đã thu giữ là chất cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán và sử dụng dưới mọi hình thức nên cần tịch thu tiêu hủy; và 01 chiếc điện thoại bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Theo quy định tại các Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Doãn T phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Doãn T 24** (hai bốn) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam là ngày 31/8/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy chứa trong 01 phong bì là mẫu vật hoàn lại sau khi giám định.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105.

Các vật chứng trên có đặc điểm ghi như trong biên bản giao nhận vật chứng số 11/2020/THA ngày 09/12/2020 giữa Công an huyện TT với Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện TT
- VKSND huyện TT;
- Chi cục THA dân sự huyện TT;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Thiết

